

UBND TỈNH SƠN LA  
BAN TỔ CHỨC  
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT  
LẦN THỨ 10, NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QĐ-BTCHT

Sơn La, ngày 18 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Thẻ lệ Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La lần thứ 10, năm 2026**

**BAN TỔ CHỨC**  
**HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg, ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 142/2020/NQ-HĐND ngày 30/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện hoạt động Sáng kiến; mức chi các Hội thi, Cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 5/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc Thành lập Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La lần thứ 10, năm 2026;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 10/TTr-LHH ngày 18/03/2026 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Sơn La.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La lần thứ 10, năm 2026 (gồm 13 Điều).

**Điều 2.** Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; Các thành viên Ban tổ chức Hội thi; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các tổ chức, cá nhân và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam;
- Quỹ VIFOTEC;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Liên hiệp các Hội KH&KT;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: BTC.

**TM. BAN TỔ CHỨC**  
**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Hà Trung Chiến**

**THẺ LỆ**  
**HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH SƠN LA**  
**LẦN THỨ 10, NĂM 2026**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BTCHT ngày 18/3/2026  
của Ban Tổ chức Hội thi)*

**Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La (sau đây gọi tắt là *Hội thi*) được tổ chức nhằm thúc đẩy phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật của trí thức, của công nhân, công chức, viên chức, nhân dân lao động trong tỉnh, thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp mới phát minh, sáng chế các sáng kiến kỹ thuật mới vào sản xuất và đời sống, giúp nâng cao trình độ kỹ thuật, năng lực làm việc của các lực lượng lao động trong tỉnh.

Hội thi là đòn bẩy khuyến khích, khơi dậy sự quan tâm của mọi tầng lớp xã hội đẩy mạnh đầu tư cho các lĩnh vực khoa học công nghệ, góp phần vào quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Qua Hội thi sẽ phát hiện những nhân tố điển hình, làm nòng cốt cho phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tổng kết được những giải pháp kỹ thuật, sáng kiến, kinh nghiệm, cải tiến mới để phổ biến áp dụng vào thực tế sản xuất và đời sống.

Tuyển chọn các giải pháp đủ điều kiện để tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19.

**Điều 2. Cơ quan tổ chức**

Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La do UBND tỉnh chỉ đạo, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, các sở: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Báo và Phát thanh truyền hình Sơn La, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Sơn La phối hợp tổ chức. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật là cơ quan thường trực của Hội thi.

**Điều 3. Lĩnh vực thi**

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường, an ninh quốc phòng đều có quyền tham gia Hội thi. Các giải pháp dự thi đăng ký theo 05 lĩnh vực sau đây:

1. Nông, lâm, ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường

- Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong công tác giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và các dịch vụ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, môi trường...

- Các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng và tăng hiệu quả kinh tế của cây trồng, vật nuôi.

- Các giải pháp nhằm thúc đẩy Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thực hiện có hiệu quả các Đề án phát triển sản xuất nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh... gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Các giải pháp, mô hình quản lý, thu gom, tái chế, xử lý các chất thải trong công nghiệp, làng nghề, tiểu thủ công nghiệp, y tế, sinh hoạt...

- Các giải pháp nhằm bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

- Các công nghệ xử lý chất thải, sản xuất sạch....

## 2. Cơ khí tự động hóa, giao thông vận tải, xây dựng

- Phương pháp, quy trình, công nghệ mới, thi công các công trình xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

- Quy trình, công nghệ sản xuất, sử dụng vật liệu, kết cấu mới trong xây dựng, giao thông mang lại hiệu quả kinh tế cao, bền vững.

- Quy trình công nghệ mới tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng.

## 3. Vật liệu, hóa chất, năng lượng; công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông

- Các công trình, giải pháp tạo ra các loại vật liệu, hóa chất, năng lượng mới phục vụ sản xuất, đời sống, thân thiện với môi trường.

- Công nghệ nhằm tiết kiệm năng lượng và ứng dụng năng lượng mới vào sản xuất, đời sống.

- Ứng dụng các công nghệ, vật liệu mới vào sản xuất, đời sống nhằm tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng mới.

- Các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý Nhà nước, sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao hơn...

## 4. Y dược

- Quy trình, công nghệ mới sản xuất, cải tiến sản xuất dược phẩm.

- Nghiên cứu, chế tạo, cải tiến các trang thiết bị y tế... phục vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Quy trình, giải pháp, phương pháp mới, tiên tiến ứng dụng trong phòng và điều trị bệnh có hiệu quả.

## 5. Giáo dục, đào tạo và các lĩnh vực khác

- Đồ chơi phục vụ nhu cầu học tập, giải trí của trẻ em.

- Đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học.

- Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo như: Cải tiến phương pháp dạy và học; biên soạn, cải tiến giáo trình; cải tiến phương pháp quản lý... mang lại hiệu quả, chất lượng dạy và học cao hơn hẳn các phương pháp đã biết.

- Các giải pháp phục vụ quản lý hoặc giải quyết các vấn đề kỹ thuật của những lĩnh vực khác, có ý nghĩa trong đời sống xã hội.

#### **Điều 4. Đối tượng dự thi**

1. Cá nhân đứng tên dự thi: Mọi công dân Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp có các giải pháp kỹ thuật được tạo ra và áp dụng có hiệu quả ở Sơn La đều có quyền tham gia Hội thi. Các cá nhân đứng tên đăng ký tham gia Hội thi không được tham gia Ban Tổ chức, Ban Thư ký và Hội đồng giám khảo Hội thi.

2. Tổ chức đứng tên dự thi: Mọi tổ chức đã đầu tư để tạo ra giải pháp kỹ thuật đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi. Trong trường hợp này những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp được tổ chức đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp dự thi đó.

3. Các sản phẩm, mô hình, giải pháp hoặc công trình đã đạt giải thưởng Sáng tạo kỹ thuật VIFOTEC, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Sơn La không thuộc đối tượng được xét, chấm điểm và trao giải của Hội thi.

4. Mỗi tổ chức, cá nhân có thể đứng tên tham gia nhiều giải pháp dự thi, người đứng tên trong phiếu đăng ký dự thi là chủ nhiệm của giải pháp dự thi.

5. Các cá nhân chỉ được xác định là tác giả khi tỷ lệ đóng góp từ 30% trở lên.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi**

1. Tính mới so với trình độ kỹ thuật ở Việt Nam nói chung và ở Sơn La nói riêng: Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào có ở Việt Nam hoặc áp dụng ở Việt Nam, hoặc có cải tiến so với giải pháp đã được công bố trước ngày nộp hồ sơ.

2. Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của tỉnh Sơn La: Giải pháp dự thi đã được áp dụng có hiệu quả hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và chứng minh được khả năng áp dụng có hiệu quả.

3. Hiệu quả kinh tế - xã hội: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam nói chung và Sơn La nói riêng không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, xã hội và an ninh - quốc phòng.

#### **Điều 6. Hồ sơ dự thi**

Hồ sơ dự thi gồm 10 bộ (trong đó có 02 bộ gốc), trình bày trên khổ giấy A4, bao gồm phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực khoa học – kỹ thuật ghi tại điều 3 của Thể lệ này.

### 1. Phiếu đăng ký dự thi (ghi theo mẫu) gồm các nội dung

- Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi.
- Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú.
- Điện thoại liên hệ.
- Tên giải pháp dự thi.
- Lĩnh vực dự thi.
- Thời điểm tạo ra giải pháp (ghi ngày, tháng, năm)
- Phần trăm đóng góp và chức danh khi thực hiện giải pháp (Chủ nhiệm, đồng tác giả).
- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật.
- Xác nhận của tổ chức nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể nêu tại điều 4, hoặc xác nhận nhân thân của địa phương nơi tác giả cư trú.

### 2. Bản mô tả giải pháp dự thi gồm các nội dung

- *Thuyết minh điểm mới, sáng tạo của giải pháp*: Mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung, bản chất của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, đã cải tiến những chỉ tiêu nào của các giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;

- *Khả năng ứng dụng và nhân rộng của giải pháp*:

+ Giải pháp dự thi đã được áp dụng, có nghĩa là sản phẩm dự thi tạo ra đã được cơ quan chức năng Nhà nước và xã hội chấp nhận;

+ Giải pháp dự thi được sản xuất thử nghiệm, được chứng minh là có khả năng áp dụng là những giải pháp đang ở giai đoạn sản xuất thử và các kết quả được Hội đồng khoa học các cấp chấp thuận.

Để chứng minh tiêu chuẩn này cần có tư liệu, tài liệu kèm theo (*hợp đồng kinh tế, chuyển giao công nghệ hoặc hoá đơn bán sản phẩm*).

- *Hiệu quả kỹ thuật, kinh tế - xã hội của giải pháp*:

+ Hiệu quả kỹ thuật, kinh tế - xã hội của giải pháp dự thi được đánh giá bằng cách so sánh với những giải pháp tương tự đã biết;

+ Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;

+ Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết;

+ Hiệu quả xã hội như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- *Bản mô tả giải pháp có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa.*

### 3. Toàn văn giải pháp dự thi

Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp đánh giá được hiệu quả kinh tế - xã hội. Các tác giả gửi kèm theo mô hình sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc khác nhau và các tài liệu có liên quan khác (nếu thấy cần thiết). Các tài liệu cần được trình bày rõ ràng, không tẩy xóa. Đối với cá nhân dự thi phải có xác nhận về nhân thân của tổ chức hoặc của địa phương nơi tác giả cư trú.

### 4. Các tài liệu khác (nếu có)

- Video giới thiệu giải pháp và các tài liệu liên quan.

## **Điều 7. Nộp, nhận hồ sơ dự thi**

1. Hồ sơ dự thi gửi trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sơn La trước ngày 30/10/2026 (*tính theo dấu bưu điện*), theo địa chỉ:

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Sơn La

*Số 20, đường Hoàng Quốc Việt, phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La*

*Điện thoại: 02123.858.268*

*Email: [lienhiephoissonla@gmail.com](mailto:lienhiephoissonla@gmail.com); website: [susta.vn](http://susta.vn)*

2. Hồ sơ được tiếp nhận và lưu trữ như tài liệu mật cho tới ngày công bố kết quả Hội thi. Các giải pháp đoạt giải cấp tỉnh sẽ được Ban Tổ chức Hội thi lựa chọn gửi tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

3. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại.

4. Sản phẩm hoặc mô hình kèm theo Hồ sơ dự thi được trả lại sau khi Hội thi kết thúc (nếu người dự thi yêu cầu); thời hạn để trả lại sản phẩm hoặc mô hình dự thi cho người dự thi là 30 ngày, kể từ ngày công bố kết quả Hội thi.

## **Điều 8. Đánh giá giải pháp dự thi**

Hội đồng giám khảo do Ban Tổ chức Hội thi thành lập. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm do Ban Tổ chức Hội thi quy định.

## **Điều 9. Cơ cấu Giải thưởng**

1. Cơ cấu giải thưởng

+ 02 Giải nhất, mỗi giải trị giá 25.000.000,đ.

+ 03 Giải nhì, mỗi giải trị giá 20.000.000,đ.

+ 05 Giải ba, mỗi giải trị giá 15.000.000,đ.

+ 07 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 5.000.000,đ.

- Ban Tổ chức Hội thi được quyền điều chỉnh cơ cấu giải thưởng và số lượng giải cho phù hợp.

## 2. Khen thưởng

- Các giải pháp đoạt giải được cấp giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Hội thi.

- Giải Nhất được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và được đề nghị xét tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Ban Tổ chức sẽ đề nghị các ngành thành viên tặng bằng khen, giấy khen cho các tác giả đoạt giải nhì, ba.

- Các giải pháp đoạt giải nhất, nhì, ba được đặc cách công nhận sáng kiến cấp tỉnh theo quy định quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

## **Điều 10. Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp**

- Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp.

- Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (sáng chế, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức sẽ thông báo cho tổ chức, cá nhân dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành đăng ký tại Cục sở hữu trí tuệ trước ngày công bố trao giải thưởng của Ban Tổ chức Hội thi.

## **Điều 11. Quyền công bố**

Ban Tổ chức sẽ công bố nội dung các giải pháp sau khi trao giải lên hệ thống truyền thông như báo chí, truyền hình, các trang thông tin điện tử của tỉnh, kỷ yếu, ... trừ những giải pháp thuộc diện bảo mật quốc gia.

## **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Các thành viên Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm triển khai Hội thi theo sự phân công của Ban Tổ chức Hội thi.

2. Các Sở Ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo việc tuyên truyền phổ biến rộng rãi Thể lệ Hội thi đến các tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **Điều 13. Điều khoản thi hành**

Thể lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì vướng mắc, Cơ quan Thường trực tổng hợp và trình Ban Tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.